

Ôn tập Toán

Bài 1: Điền vào chỗ trống

Trong phép tính: $6 + 8 = 14$, số 8 được gọi là, số 14 được gọi là.....

Trong phép tính: $30 - 20 = 10$, số 30 được gọi là, số 20 được gọi là, số 10 được gọi là:

Bài 2: Hoàn thành bảng sau:

SỐ	SỐ CHỤC	SỐ ĐƠN VỊ
45		
78		
39		
20		

Bài 3: Hoàn thành bảng sau:

SỐ GỒM	VIẾT SỐ	ĐỌC SỐ
5 chục và 7 đơn vị		
7 chục và 5 đơn vị		
6 chục và 4 đơn vị		
... chục và ... đơn vị	91	

Bài 4: Điền vào chỗ trống

$35 = 30 + 5$

$53 = 50 + \dots$

$67 = 60 + \dots$

$82 = \dots + \dots$

$59 = \dots + 9$

$99 = \dots + 9$

$55 = \dots + \dots$

$30 = \dots + \dots$

Bài 5: Sắp xếp các số sau theo yêu cầu: 23, 12, 32, 45, 65

Theo thứ tự từ bé đến lớn:

Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 6: Điền số vào chỗ trống

Số liền trước của số 20 là: ...

Số liền trước của số 24 là: ...

Số liền sau của số 19 là: ...

Số liền sau của số 18 là: ...

Số liền trước của số 99 là: ...

Số liền trước của số 100 là: ...

Số liền sau của số 99 là: ...

Số liền sau của số 70 là: ...

Bài 7: Tính nhẩm

$100 - 40 = \dots$

$100 - 10 = \dots$

$50 + 50 = \dots$

$80 + 20 = \dots$

$100 - 70 = \dots$

$100 - 80 = \dots$

$40 + 60 = \dots$

$90 + 10 = \dots$

$100 - 90 = \dots$

$100 - 60 = \dots$

$70 + 30 = \dots$

$20 + 80 = \dots$

$100 - 30 = \dots$

$100 - 20 = \dots$

$10 + 90 = \dots$

$30 + 70 = \dots$

Bài 8: Bình xăng của một ô tô có 42l xăng. Ô tô đã đi một quãng đường hết 15l xăng. Hỏi bình xăng của ô tô còn lại bao nhiêu lít xăng?

Bài giải:

.....
.....
.....

Bài 9: >, <, =

$42 - 13 \square 30$

$54 - 17 \square 45 - 17$

$50 - 7 \square 53$

$70 - 25 \square 45$

$60 - 9 \square 52 - 1$

$43 + 3 \square 64$

$52 - 15 \square 15$

$42 - 4 \square 33 + 4$

$69 + 9 \square 78$